

Phát triển doanh nghiệp xã hội tại Singapore và kinh nghiệm cho Việt Nam

Trương Thị Nam Thắng
Đoàn Thanh Nga
Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Bài báo là sản phẩm của Đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước mã số KX.01.44/16-20 thuộc Chương trình KH&CN trong điểm cấp quốc gia KX.01/16-20

Bài báo cung cấp bức tranh tổng thể về các chính sách, phương thức hỗ trợ giúp tạo ra một văn hoá tương hỗ cho việc thúc đẩy về số lượng, phạm vi, quy mô của khu vực doanh nghiệp xã hội (DNXH) tại Singapore. Bài báo cũng rút ra các điểm tương đồng và khác biệt trong cách tiếp cận hỗ trợ doanh nghiệp của hai nước và một số kinh nghiệm Việt Nam có thể học tập được trong phát triển hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp xã hội. Nghiên cứu được thực hiện sử dụng phương pháp nghiên cứu tại bàn và trao đổi học thuật với các đồng nghiệp Singapore thông qua các tọa đàm học thuật và chính sách mà nhóm nghiên cứu đã tham gia trong năm 2019 và 2020.

1. Giới thiệu

Singapore là quốc gia duy nhất có nền kinh tế phát triển trong cộng đồng ASEAN và khu vực Đông Nam Á. Đối với phát triển DNXH, Singapore có một cách tiếp cận hoàn toàn dựa vào thị trường, Singapore không có khung pháp lý cho DNXH, hoạt động thiện nguyện của người dân và các tổ chức khá tích cực. Singapore còn là trung tâm mới về đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp, là tổng hành dinh khu vực Châu Á của nhiều tập đoàn đa quốc gia. Học hỏi kinh nghiệm của Singapore sẽ cung cấp một cái nhìn khác, có thể chia sẻ với Việt Nam. Bài báo được thực hiện dựa trên nghiên cứu tại bàn, dựa trên các báo cáo quốc gia và các nghiên cứu trước đây đến từ các nguồn đáng tin cậy. Các trao đổi trực tiếp với các đồng nghiệp là học giả và đại diện các tổ chức hỗ trợ DNXH tại Singapore trong các hội thảo, tọa đàm mà thành viên nhóm nghiên cứu tham gia trong năm 2019 và 2020.

2. Các thách thức về xã hội và môi trường của Singapore

Kể từ khi giành độc lập vào năm 1963, Singapore đã đạt được sự tăng trưởng kinh tế với tốc độ cao. Do đó, mức sống của người dân Singapore đã cải thiện 5-6 lần kể từ những năm 1960. Tuy nhiên, chênh lệch về kinh tế và xã hội ngày càng lớn; hệ số Gini vẫn duy trì trên 0,45 trong những năm gần đây và khoảng cách thu nhập đang dần mở rộng ở Singapore. Tháp thu nhập cho thấy mức lương trung bình của những người trong top 10% cao hơn 25 lần so với mức 10% dưới cùng.

Giảm tỷ lệ sinh và dân số già. Singapore phải đối mặt với những thách thức xã hội lớn về già hoá dân số

nhẹ và giảm tỷ lệ sinh. Ngày nay, tỷ lệ sinh của Singapore là 1,3 ca sinh/phụ nữ, thấp hơn nhiều so với mức trung bình của thế giới là 2,58. Tiếp đến là già hóa nhanh chóng của dân số. Nhóm tuổi từ 65 trở lên, chiếm 9% dân số năm 2010, đã tăng vọt lên 11,2% và 11,8% trong năm 2014 và 2015. Dân số già ước tính sẽ tăng lên 900.000 người vào năm 2030, tương đương 25% dân số. Singapore không có kế hoạch lương hưu công cộng như các quốc gia khác. Thay vào đó, dựa trên khái niệm về độc lập, bảo vệ chính mình, Singapore có Quỹ tiết kiệm quốc gia, một hệ thống tiết kiệm bắt buộc để mọi người sử dụng trong tương lai. Tuy nhiên, không phải ai cũng có thể tiết kiệm đủ tiền. Những người ở dưới cùng của kim tự tháp thu nhập đang phải đối mặt với những thách thức nghiêm trọng trong quản lý tài chính hưu trí bao gồm thanh toán chi phí y tế.

Người nhập cư. Chính phủ Singapore đã có nhiều nỗ lực để thu hút nhân tài về làm việc tại quốc gia này. Mức lương cao hơn các quốc gia láng giềng cho phép thu hút nguồn nhân lực xuất sắc từ các quốc gia khác tương đối dễ dàng. Tỷ lệ người nước ngoài (bao gồm cả thường trú nhân) tại Singapore tăng lên khoảng 40% trong những năm gần đây. Tuy nhiên, xu hướng này đã có tác động đáng kể về mặt xã hội. Hai mối quan tâm lớn của người dân Singapore đó là (a) người nước ngoài lấy đi cơ hội việc làm từ người Singapore và (b) giảm thu nhập do dòng lao động không có kỹ năng từ các nước láng giềng. Hội nhập xã hội của người nước ngoài và người nhập cư luôn là những thách thức lớn.

Thách thức về môi trường. Chất thải thực phẩm là một vấn đề nghiêm trọng, làm tiêu tốn các nguồn tài nguyên và góp phần làm ô nhiễm môi trường, dẫn đến

biến đổi khí. Singapore cũng phải đối phó với tình trạng biến đổi khí hậu bởi hầu hết các vùng của quốc gia này nằm trên nền đất thấp và rất dễ bị nước biển dâng nhấn chìm.

Mặc dù là một quốc gia phát triển, nhưng những thách thức xã hội và môi trường nêu trên là tiền đề cho sự phát triển khu vực doanh nghiệp xã hội hỗ trợ Chính phủ mang lại chất lượng cuộc sống tốt hơn cho người dân Singapore.

3. Chính sách công cho doanh nghiệp xã hội

Chính phủ Singapore không thiết lập một địa vị pháp lý cụ thể cho các DNXH. Phần lớn doanh nghiệp tự xác định và gọi mình là DNXH. Trước khi thành lập Ủy ban DNXH (SEC) vào năm 2006, Chính phủ đã có các chính sách dành riêng cho khu vực phi lợi nhuận. Sau khi thành lập SEC, một hệ sinh thái hỗ trợ các công ty khởi nghiệp và mở rộng các DNXH dần được thiết lập. Năm 2007, SEC đưa ra các cam kết thúc đẩy tinh thần kinh doanh xã hội trong ba lĩnh vực dưới đây.

(a) Khuyến khích các doanh nghiệp có trách nhiệm xã hội: SEC khuyến khích các doanh nghiệp thương mại trở thành doanh nghiệp có trách nhiệm xã hội (SRE) thông qua việc đào tạo kỹ năng và việc làm cho người dân có hoàn cảnh khó khăn.

(b) Xây dựng môi trường kích hoạt: Các DNXH Singapore phải đối mặt với hai thách thức chính: (i) hạn chế về kỹ năng quản lý và kinh doanh và (ii) hạn chế về các lựa chọn tài chính. SEC là tổ chức cung cấp nền tảng để cho phép DNXH đa dạng hóa các nguồn tài chính.

(c) Tạo văn hóa khởi nghiệp xã hội: SEC tin tưởng rằng khi người dân có nhận thức cao về DNXH, thì sẽ có văn hóa khởi nghiệp xã hội sôi động, bắt nguồn từ cộng đồng. SEC thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp xã hội (SEA) năm 2009 để cung cấp thông tin cần thiết, hỗ trợ kinh doanh và khuyến khích kết nối. Tổ chức này thay mặt cho khu vực DNXH là đầu mối liên lạc với các cơ quan quản lý nhà nước và làm chính sách. SEA là cầu nối giữa các DNXH, doanh nhân, doanh nghiệp tư nhân và các tổ chức học thuật, thiết lập và phát triển văn hóa doanh nhân xã hội, cũng như phát triển các dịch vụ và giải pháp để giải quyết các vấn đề xã hội.

Trung tâm DNXH Singapore (raiSE) được thành lập vào năm 2015 là một sáng kiến giữa ba khu vực: công, tư và phi lợi nhuận. RaiSE cung cấp dịch vụ một cửa cho các DNXH mới nổi, từ hỗ trợ tài chính, dịch vụ tư vấn, khai sáng DNXH cho xã hội dân sự, cung cấp không gian văn phòng.

Liên quan đến hỗ trợ tài chính, Bộ Phát triển xã hội và gia đình (MSFD) đã quyết định cung cấp hỗ trợ tài chính trị giá 22,2 triệu USD thông qua RaiSE trong 5 năm. Hỗ trợ tài chính này được cung cấp dưới dạng các khoản tài trợ và đầu tư để hướng tới các giai đoạn phát triển kinh doanh khác nhau. RaiSE tạo điều kiện

để các tập đoàn lớn hợp tác, cung cấp các chương trình nâng cao năng lực cho DNXH (ví dụ: kết nối với cố vấn, cung cấp các chương trình đào tạo), các dịch vụ tư vấn bởi các tình nguyện viên chuyên nghiệp từ DBS và Công ty ngân hàng đa quốc gia Anh Barclays. Khoảng 60% DNXH ở Singapore là thành viên của RaiSE, và hầu hết các DNXH thành viên của RaiSE đăng ký là doanh nghiệp tư nhân theo Luật Công ty.

Thông qua việc thành lập SEA và RaiSE, Singapore cung cấp hỗ trợ toàn diện cho các DNXH và doanh nhân xã hội. Trong số đó có Giải thưởng DNXH Thứ thách do MSFD tổ chức từ năm 2012. Giải thưởng này ghi nhận các DNXH xuất sắc thông qua số tiền thưởng lên tới 11.000 USD cũng như tư vấn và hỗ trợ kinh doanh từ các doanh nghiệp lớn. Các doanh nghiệp này cung cấp chuyên môn về luật pháp, tiếp thị, tài chính, quản lý.

4. Các cấu phần tích cực khác của hệ sinh thái cho doanh nghiệp xã hội

Nhà tài trợ. Trong khu vực tư nhân, DBS đóng vai trò trung tâm. Ngoài gói ưu đãi được thiết kế cho các DNXH, DBS cung cấp các khoản tài trợ cho các DNXH thông qua tổ chức từ thiện của mình, DBS Foundation. Năm 2013, DBS ra mắt Thách thức kinh doanh xã hội Châu Á DBS-NUS với Trường đại học quốc gia Singapore (NUS), cung cấp hỗ trợ cho các DNXH Singapore và các nước Châu Á khác. Người nhận giải thưởng có thể nhận được tối đa 40.000 USD tiền thưởng, có thể được sử dụng làm nguồn tài trợ hạt giống hoặc mở rộng tác động xã hội của mình.

Các tổ chức trung gian. Singapore được biết đến với các trung gian cung cấp hỗ trợ toàn diện cho các DNXH từ việc ươm tạo doanh nghiệp đến hỗ trợ tài chính. Ngoài RaiSE, Sàn giao dịch đầu tư tác động châu Á (IIX) đóng vai trò quan trọng trong hệ sinh thái DNXH. IIX là nền tảng đầu tư tác động cho toàn bộ khu vực Châu Á, không chỉ cung cấp hỗ trợ cho DNXH, mà còn tăng số lượng trung gian hỗ trợ cho DNXH.

Giới học thuật. Singapore có các trường đại học với các khóa học chuyên về DNXH và tinh thần khởi nghiệp xã hội. Các trường đại học mời giảng viên và chuyên gia từ các doanh nghiệp tích cực phát triển các nhà lãnh đạo trẻ, những người có thể mang lại những thay đổi xã hội trong tương lai. Các trường đại học cũng có các chương trình cho sinh viên và giáo sư đi thực địa tư vấn, hỗ trợ cho các DNXH. Chính vì thế các trường không chỉ là các tổ chức giáo dục mà còn là tổ chức trung gian.

5. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Kết quả của hệ sinh thái năng động cho DNXH là một khu vực DNXH tăng trưởng nhanh đặc biệt từ sau năm 2010. Phần lớn DNXH Singapore được thành lập từ sau năm 2012, có sự tăng trưởng gấp 5 lần số lượng DNXH trong giai đoạn 2012-2016. Số người mua hàng

của DNXH tăng từ 22% năm 2010 lên đến 35% vào năm 2016. 70% DNXH hoạt động phục vụ thị trường trong nước, 19% hoạt động trong khu vực Đông Nam Á, 11% hoạt động rộng hơn trên thị trường quốc tế. Nguồn doanh thu của DNXH đến từ cộng đồng (43%), các doanh nghiệp khác (27%), khu vực công (14%). Đây là kết quả của nhận thức cộng đồng, cam kết của Chính phủ, khu vực tư nhân và các tổ chức hỗ trợ.

Có thể quan sát thấy một số điểm tương đồng và khác biệt trong khu vực DNXH và hệ sinh thái hỗ trợ DNXH Việt Nam và Singapore như sau:

Về điểm tương đồng:

Thứ nhất, cả hai quốc gia đều có sự ghi nhận sự tồn tại và vai trò của DNXH ở mức độ nhất định, có thể qua sự ghi nhận khái niệm pháp lý như ở Việt Nam hay các chính sách hỗ trợ cụ thể như trường hợp của Singapore.

Thứ hai, không có sự can thiệp sâu của Chính phủ theo cách tiếp cận ở trên xuống để thúc đẩy khu vực DNXH tại cả hai quốc gia. Việt Nam về cơ bản dừng lại ở khái niệm pháp lý. Singapore tạo cơ chế vận hành ban đầu chủ yếu thúc đẩy khu vực tư nhân tham gia cùng với khu vực phi lợi nhuận và các trường đại học.

Về điểm khác biệt:

Thứ nhất, trong khi Singapore không có khái niệm pháp lý về DNXH, mà chỉ là sự tự nhận biết của chính các doanh nghiệp và các tổ chức trung gian. Việt Nam lại có khái niệm pháp lý trong Luật Doanh nghiệp từ năm 2014 về DNXH.

Thứ hai, mặc dù Singapore không có khái niệm pháp lý về DNXH như Việt Nam, nhưng lại có chính sách hỗ trợ cụ thể cho khu vực này như thành lập các tổ chức trung gian, hỗ trợ vốn, nâng cao năng lực. Các chính sách hỗ trợ, thúc đẩy cụ thể cho khu vực DNXH hiện tại đang thiếu vắng ở Việt Nam. Các DNXH Việt Nam nếu có ngành nghề kinh doanh, quy mô phù hợp với các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, hoặc doanh nghiệp khởi nghiệp có thể được hưởng lợi từ các chính sách đó.

Thứ ba, nguồn doanh thu của DNXH Singapore đến từ khu vực công lên đến 11%, trong khi đó DNXH tại Việt Nam gần như chưa tiếp cận được với mua sắm công. Trong khi chi tiêu công là khoản chi lớn nhất của một quốc gia.

Từ việc nghiên cứu, phân tích các chính sách thúc đẩy hệ sinh thái hỗ trợ DNXH, từ quan sát các điểm tương đồng và khác biệt giữa hai quốc gia trong hỗ trợ DNXH, nhóm nghiên cứu đưa ra ba bài học cho Việt Nam như sau.

Thứ nhất, mặc dù có thể không có chính sách chuyên biệt và cụ thể cho DNXH, nhưng việc xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ cho DNXH cần phải do Chính phủ là người dẫn đường. Cùng với chính phủ, các tổ chức trung gian cũng đóng vai trò chính trong hệ sinh thái bằng cách cung cấp nhiều hoạt động hỗ trợ từ phát

triển doanh nhân xã hội để mở rộng hoạt động kinh doanh. Các tổ chức này rất quan trọng trong việc mở rộng hệ sinh thái bằng cách truyền lại kinh nghiệm cho các thế hệ tiếp theo và bằng cách tích lũy đều đặn những kinh nghiệm như kiến thức thể chế. Chính phủ Việt Nam cũng nên xem xét để thành lập các tổ chức trung gian có vai trò tương tự như Ủy ban DNXH (SEC), hay Trung tâm nghiên cứu DNXH (RaiSE) như tại Singapore để hỗ trợ phát triển các DNXH tại Việt Nam.

Thứ hai, xây dựng văn hoá hợp tác đa bên. Singapore đã thành công trong việc Chính phủ là mối đẩy để khu vực tư nhân tham gia vào hỗ trợ khu vực DNXH, cùng với khu vực xã hội dân sự, khu vực phi lợi nhuận và các trường đại học. Đây chính là hình thức hợp tác ba nhà, bốn nhà mà nhiều quốc gia đang thúc đẩy.

Thứ ba, xây dựng văn hoá thực hiện trách nhiệm xã hội, sáng tạo xã hội, khởi nghiệp xã hội trong thanh niên, người trẻ tuổi. Bản thân khả năng chi tiêu thực hiện trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp nhỏ và của người dân ngay tại Việt Nam cũng rất lớn. Kinh nghiệm cho thấy chỉ cần thay đổi nhận thức thì mọi việc sẽ có đi theo sau là cộng đồng, doanh nghiệp hiểu hơn về DNXH, sẽ mua hàng nhiều hơn từ DNXH và có nhiều hỗ trợ khác bao gồm cả đào tạo, nâng cao năng lực và đầu tư vào DNXH.

Thứ tư, tạo thị trường cho DNXH bằng việc tạo điều kiện cho DNXH tham gia vào cung cấp dịch vụ công và cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho khu vực công. Khó khăn lớn nhất đối với tất cả các DNXH ở Singapore hay Việt Nam đều là vấn đề thị trường, rồi mới đến vấn đề về vốn và nhân lực. Chỉ cần một cú hích về ưu tiên cho DNXH được cung cấp dịch vụ công hay DNXH và các hiệp hội DNXH được điểm cộng khi tham gia đấu thầu công chắc chắn sẽ giúp cho khu vực DNXH tăng trưởng cả về số lượng, quy mô của khu vực, giúp giải quyết nhiều thách thức xã hội còn tồn tại như giảm nghèo, vấn đề môi trường, y tế, giáo dục, bình đẳng, tạo việc làm, tăng năng suất lao động và chất lượng cuộc sống của người dân nói chung tại Việt Nam./.

Tài liệu tham khảo

Roshini Prakash and Pauline Tan. (2014). Landscape of Social Enterprises in Singapore. The Asia Centre for Social Entrepreneurship & Philanthropy (ACSEP).

The Singapore Centre for Social Enterprise (RaiSE). (2016). the State of Social Enterprise in Singapore.

Yu Ishida, National Institute of Technology, Akashi College, Japan and Akie Koyama, SI-UK Education Council. (2016). Civil Society in Singapore.

Study of social entrepreneurship and innovation ecosystems in South East and East Asian countries: country analysis: Republic of Singapore / The Japan Research Institute.